

Bản án số: 106/2020/HS-PT
Ngày: 18 -9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần những người tiến hành tố tụng gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Bích Vân
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lâm Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Xuân Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo Nguyễn Quốc S, sinh năm 1965, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 30 tháng 7 của Tòa án nhân dân quận C.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc S, sinh năm: 1965.

Nơi đăng ký thường trú: xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ học vấn: 11/12.

Con ông: Nguyễn Văn T (chết) và bà Bùi Thị N (sống). Bị cáo có 03 anh em.

Vợ: Trương Thị H, sinh năm 1979; có 01 con sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại trong vụ án là bà Nguyễn Ngọc Th và ông Trần Văn L không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/7/2020, Nguyễn Quốc S cùng vợ là chị Trương Thị H đi từ nhà tại xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang đến

Bệnh viện Đa khoa H thuộc khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ để khám bệnh theo định kỳ. Khi vào bệnh viện, do S không mang theo giấy chứng minh nhân dân nên không thể tiến hành khám bệnh theo quy định của Bảo hiểm y tế. Vì vậy, chị H đi về nhà để lấy giấy chứng minh nhân dân, còn S ngủ lại bệnh viện. Đến khoảng 01 giờ ngày 02/7/2020, S thức giấc và nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi thẳng vào cổng giữa Khu B và Khu C của bệnh viện rồi rẽ trái, S nhìn thấy chị Nguyễn Ngọc Th là nhân viên bảo vệ đang ngồi ngủ tựa trên bàn, bên cạnh có 01 điện thoại di động OPPO A33W màu đen, S lén lút lấy trộm điện thoại cất giấu vào bên trong túi quần. Sau đó, S đi đến Khu C để tiếp tục tìm tài sản lấy trộm. Lúc này, S thấy anh Trần Văn L đang nằm ngủ trên sàn nhà và túi quần phía trước bên phải có lộ ra góc bóp màu da bò. Quan sát không có ai nên S lén lút dùng tay phải kẹp lấy phần góc bóp lộ ra rồi từ từ kéo chiếc bóp ra khoảng 2/3 túi quần của anh L thì bị anh L phát hiện, chụp lấy tay S và tri hô mọi người bắt quả tang cùng tang vật.

Tang vật thu giữ: 01 cái bóp màu da bò bên ngoài có chữ BO HUGO BOSS, SS BOSS HUGO; 01 thẻ ATM tên Trần Văn Th1; tiền Việt Nam 8.002.000đồng; 01 điện thoại OPPO A33W màu đen, số IMEI: 861927039802253; 01 điện thoại di động Nokia 130 màu đen, số IMEI: 356345051713245.

Tại Kết luận định giá tài sản số 56/TCKH-HĐĐG ngày 10/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản kết luận:

01 điện thoại di động OPPO màu đen, số hiệu A33W, IMEI: 861927039802253 trị giá: 800.000đồng.

01 bóp màu da bò bên ngoài có chữ BO HUGO BOSS, SS BOSS HUGO, không xác định được chất lượng, chưa đủ cơ sở để định giá.

Như vậy, giá trị tài sản định giá được là 800.000đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc S đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh L 01 bóp da, 01 thẻ ATM, 8.002.000đồng; trả lại cho chị Nguyễn Ngọc Th điện thoại di động OPPO.

Tại bản án số 57/2020/HSST ngày 30/7/2020 của Toà án nhân dân quận C áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm 1 khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự,

xử phạt Nguyễn Quốc S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ khi bị cáo chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, phân án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo do bị cáo hiện đang nuôi mẹ già là người có công với cách mạng; Bản thân bị cáo có bệnh tiểu đường và cao huyết áp.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ y bản án sơ thẩm do Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo đã thực hiện và cũng đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, các lý do kháng cáo không phải là tình tiết mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối chiếu các chứng cứ thấy rằng quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của pháp luật. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo và giải quyết các vấn đề có liên quan đến vụ án.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp đủ căn cứ để xác định bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại di động của bà Lê Ngọc Th đã được định giá là 800.000đồng. Đối với hành vi chiếm đoạt ví màu da bò của ông Trần Văn L trong đó có số tiền 8.002.000đồng thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt do trong lúc bị cáo thực hiện hành vi thì bị ông L phát hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt là 8.802.000đồng. Tòa cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Thời gian gần đây tình hình lợi dụng sự khó khăn về điều kiện sinh hoạt, bảo quản tài sản; sự mệt mỏi về thể chất, tinh thần của người nuôi bệnh để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại các bệnh viện trên địa bàn thành phố Cần Thơ có chiều hướng gia tăng, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân dân. Nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội có thời hạn là cần thiết. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, việc áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm 1 khoản 1

Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là chưa đúng, bởi lẽ khó khăn của người bị hại như án sơ thẩm đã nhận định không thể xem là khó khăn đặc biệt khác của xã hội. Đồng thời như đã nhận định ở trên, bị cáo phạm tội trong trường hợp phạm tội chưa đạt nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 15 và Điều 57 Bộ luật hình sự là có thiếu sót cần rút kinh nghiệm. Do đó, có cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc S; sửa bản án sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 54; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Nguyễn Quốc S 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ khi bị cáo chấp hành án phạt tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận C;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Vân